

Phát huy nguồn lực tôn giáo từ kinh nghiệm Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh trong đại dịch COVID-19

Dương Hoàng Lộc *



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

TÓM TẮT

Nguồn lực tôn giáo là gì và làm thế nào để phát huy nguồn lực này trong tiến trình xây dựng và phát triển đất nước đang chuyển mình vào kỷ nguyên mới với nhiều thách thức song cũng mở ra nhiều cơ hội mới là vấn đề được quan tâm bàn luận ở những người làm chính sách tôn giáo cũng như giới nghiên cứu ở nước ta hiện nay. hững hỗ trợ cộng đồng của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh trong đại dịch COVID-19 đã gợi mở cho tác giả bài viết này nhận diện rõ hơn thực tiễn của việc khơi dậy nguồn lực tôn giáo cũng như làm cơ sở cho tác giả đề xuất một số giải pháp phát huy nguồn lực tôn giáo ở nước ta hiện nay. Kết quả nghiên cứu cho thấy, trong đại dịch COVID-19, Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều đóng góp, ủng hộ bằng nhiều hoạt động không chỉ về khía cạnh vật chất (hỗ trợ lương thực, thực phẩm và hỗ trợ thuốc men, trang thiết bị y tế, kinh phí mua vaccine) mà còn trên lĩnh vực tinh thần (hỗ trợ thực hành nghi lễ, hướng dẫn thiền định). Điều này mang lại ý nghĩa thiết thực cho cộng đồng xã hội. Qua đây, bài viết góp phần khẳng định quan điểm “Xem nguồn lực tôn giáo là một trong những nguồn lực đóng góp cho sự phát triển đất nước” là phù hợp, mang tính khoa học và thực tiễn. Từ đó bài viết gợi mở một số đề xuất nhằm phát huy nguồn lực tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.

Từ khoá: nguồn lực tôn giáo, Phật giáo, Thành phố Hồ Chí Minh, đại dịch COVID-19

MỞ ĐẦU

Hiện nay, Đảng và nhà nước Việt Nam nhận thức tôn giáo không chỉ là hệ giá trị đạo đức, văn hóa mà còn là một nguồn lực đóng góp cho quá trình phát triển đất nước. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (2021) nhấn mạnh:

“Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống tốt đời đẹp đạo, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc... Phát huy những giá trị văn hóa đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước”¹.

Quan điểm này cho thấy tầm quan trọng của tôn giáo với tư cách là một nguồn lực quan trọng trong công cuộc phát triển đất nước, trở thành nhân tố xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc trong thời đại hội nhập, phát triển. Điều cần nhất trong nghiên cứu hiện nay là xác định được khung lý thuyết làm tiền đề cung cấp luận cứ khoa học giúp cho Đảng và nhà nước ban hành những chủ trương, chính sách, giải pháp hợp lý để nhận diện, phát huy nguồn lực các tổ chức tôn giáo, qua đó phát huy sức mạnh của nội lực dân tộc, nhất là vào những thời điểm đất nước đối diện với khó khăn, thử thách. Nhằm làm rõ vấn đề phát huy nguồn lực tôn giáo, bài viết khảo sát những đóng góp của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh trong đại dịch

COVID-19, từ đó có cái nhìn cụ thể và gợi mở vấn đề phát huy nguồn lực tôn giáo ở nước ta hiện nay bằng những chủ trương, chính sách hợp lý để tạo điều kiện cho tôn giáo đồng hành cùng sự phát triển, hội nhập và vươn mình của đất nước. Khảo sát này được thực hiện bằng phương pháp phân tích tư liệu sẵn có qua các văn bản tổng kết, đánh giá hoạt động hỗ trợ của tôn giáo trong dịch COVID-19 của các cơ quan nhà nước làm công tác tôn giáo (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh), báo cáo tổng kết đóng góp, hỗ trợ trong đại dịch COVID-19 của Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, tác giả còn tiến hành phỏng vấn sâu tăng, ni trụ trì các tự viện: chùa Thanh Tâm (xã Bình Lợi), chùa Long Phước (phường Bình Thạnh), chùa Phú Long (phường Cầu Kiệu) và một số tăng, ni là tình nguyện viên ở một số bệnh viện dã chiến. Trong đại dịch COVID-19, những ngôi chùa này tham gia hỗ trợ cho cộng đồng dân cư, mỗi chùa hỗ trợ kinh phí khoảng 5-6 tỷ đồng với nhiều hình thức thiết thực, ý nghĩa. Những thông tin thu thập được ở các tự viện, và từ tăng ni này giúp nắm bắt, phân tích những hoạt động hỗ trợ cộng đồng cụ thể của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh trong đại dịch này.

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Liên hệ

Dương Hoàng Lộc *, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Email: loctnctg@hcmussh.edu.vn

Lịch sử

- Ngày nhận: 09-04-2025
- Ngày sửa đổi: 11-08-2025
- Ngày chấp nhận: 08-12-2025
- Ngày đăng: 05-02-2026

DOI:

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v10i1.1154>



Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Trích dẫn bài báo này: D H L. Phát huy nguồn lực tôn giáo từ kinh nghiệm Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh trong đại dịch COVID-19 . *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2026; 10(1):3326-3336.

NỘI DUNG CHÍNH

1. Nguồn lực tôn giáo

Nguồn lực tôn giáo là một vấn đề nghiên cứu mới được đặt ra gần đây ở nước ta, nhưng đã được nhiều học giả bàn luận, trao đổi ở các hội thảo khoa học, bài nghiên cứu. Theo quan điểm của Đỗ Lan Hiền: Thật ra, đây không phải là một phát hiện mới mẻ về công năng xã hội của tôn giáo, mà chỉ là khẳng định lại tôn giáo là một nguồn lực đã từng đóng góp cho sự phát triển của nhân loại. Tuy nhiên, nguồn lực đó được khai thác, phát huy thế nào phụ thuộc rất nhiều vào bối cảnh, điều kiện khách quan của xã hội và ý muốn chủ quan của nhà cầm quyền [2, tr.108-109]. Tuy nhiên, theo Chu Văn Tuấn: Đến nay, khái niệm nguồn lực tôn giáo chưa được xác định rõ, vẫn còn có cách hiểu khác nhau về nguồn lực tôn giáo, nhiều vấn đề lý luận nguồn lực về nguồn lực tôn giáo vẫn chưa được làm rõ [3, tr.106]. Xin nhắc đến quan điểm về nguồn lực tôn giáo của các nhà nghiên cứu tiêu biểu, như Trần Văn Đoàn, Chu Văn Tuấn, Trần Kỳ Đồng... trong thời gian gần đây. Ở bài viết *Lực và nguồn lực tôn giáo*, học giả Trần Văn Đoàn (2022) cho rằng: Lực tôn giáo là một phần bất khả phân ly của lực sống, không phải là công cụ, nên không thể bị áp đặt, khống chế. Lực tôn giáo là một phần của lực sống với hai công năng chính là bảo toàn và thăng hoa sự sống [4, tr.33]. Chu Văn Tuấn (2022) quan niệm nguồn lực tôn giáo là nguồn lực xã hội bao gồm tất cả những tiềm năng, tiềm lực vốn có của bản thân tôn giáo như: kinh sách, giáo lý, giáo luật, lễ nghi, tổ chức, cơ sở thờ tự, cơ sở tôn giáo, các loại hình văn hóa tôn giáo, các di sản di tích, tài sản, hoạt động, nguồn nhân lực tôn giáo (chức sắc, tín đồ), cũng như những tiềm lực mà tôn giáo thu hút được từ phía xã hội và những giá trị mà tôn giáo tạo ra trong mối quan hệ với các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nguồn lực tôn giáo là một khái niệm rộng, là sự tổng hòa các yếu tố bên trong và bên ngoài tôn giáo [3, tr.107]. Đặc biệt, tác giả còn nhấn mạnh đến mối tương quan nguồn lực tôn giáo và vốn xã hội:

“Những giá trị mà tôn giáo tạo ra trong tương quan với đời sống xã hội là niềm tin xã hội, liên kết xã hội, gắn kết xã hội, mạng lưới xã hội. Chính vì tạo ra được niềm tin xã hội mà tôn giáo thu hút được nguồn lực vật chất rất lớn từ xã hội để phục vụ cho các hoạt động thuần túy tôn giáo cũng như các hoạt động hướng đích xã hội, nhất là hoạt động từ thiện xã hội. Tôn giáo có thể tạo ra vốn xã hội, đây là một nguồn lực có thể khai thác cho sự phát triển của xã hội” [3, tr.110-111].

Trong bài viết *Từ vấn đề phát huy nguồn lực tôn giáo cần có sự nhận thức lại tôn giáo từ bản thể học*, Trần Kỳ

Đồng (2023) đề xuất quan điểm cần xem xét nguồn lực tôn giáo trên nền tảng bản thể học lần lượt qua từng chiều kích ý thức xã hội, thực thể xã hội, văn hóa xã hội, vốn xã hội sẽ giúp cho nhận thức nguồn và lực tôn giáo rõ ràng hơn. Sự nhận thức này sẽ mở ra cách nhìn mới với những quan điểm mới về bước chuyển của tôn giáo trong tiến trình thực hiện chức năng của tôn giáo là hoàn thiện thế gian, góp phần phát triển cộng đồng một cách lành mạnh [5, tr.8]. Đặc biệt, tác giả cho rằng đạo đức tôn giáo đóng vai trò tạo ra nguồn lực tôn giáo: “Được tạo thành từ hệ giá trị đạo đức tôn giáo, nguồn lực tôn giáo luôn là nguồn lực bảo toàn để tự sinh và hòa hợp để phát triển. Những giá trị của đạo đức tôn giáo thể hiện trong đời sống hằng ngày của người tôn giáo, sẽ tái sinh mạnh mẽ trong những phong trào thể hiện đúng chức năng đích thực của tôn giáo không chỉ trong các lĩnh vực truyền thống như giáo dục, y tế, từ thiện mà còn trong các lĩnh vực mới từ phong trào khởi nghiệp, nữ quyền, bảo vệ sinh thái...” [5, tr.8].

Tiếp theo, về phân loại nguồn lực tôn giáo, Chu Văn Tuấn đưa ra quan điểm: “Các hình thức biểu hiện của nguồn lực tôn giáo đã có nhiều ý kiến khác nhau, có quan điểm cho rằng tôn giáo là nguồn lực trí tuệ, có quan điểm cho rằng tôn giáo có nguồn lực vật chất và tinh thần, có quan điểm cho rằng tôn giáo là nguồn lực văn hóa, nguồn lực đạo đức. Từ những phân tích nêu trên về khái niệm tôn giáo, chúng tôi cho rằng, tôn giáo có nguồn lực vật chất, nguồn lực tinh thần, nguồn lực con người” [3, tr.111]. Tuy vậy, tác giả này nhấn mạnh thêm:

“Mặc dù phân loại nguồn lực tôn giáo với các hình thức biểu hiện như vậy, nhưng chúng tôi cho rằng, sự phân loại mang tính chất tương đối. Khi nhìn nhận về nguồn lực tôn giáo cần thấy những nội hàm cụ thể của nó để hiểu được những khía cạnh khác nhau trong nguồn lực tôn giáo” [3, tr.112]. Đỗ Lan Hiền lưu ý rằng:

“Còn với tôn giáo, chúng ta lại khó phân tách rạch ròi giữa nguồn lực tinh thần và nguồn lực vật chất. Những giá trị vật chất, kinh tế mà tôn giáo đóng góp cho xã hội, ngoài ý nghĩa về vật chất, còn mang ý nghĩa, giá trị tinh thần to lớn, vì đây mới là mục đích của các hoạt động hướng đích xã hội của tôn giáo” [2, tr.110].

Như vậy, khi tiếp cận nguồn lực vật chất và tinh thần của tôn giáo cần có cái nhìn tương đối và đặt trong mối quan hệ tương quan.

Như vậy, trong bài viết này, nguồn lực tôn giáo được hiểu là tổng thể các nguồn lực bên trong và bên ngoài của tôn giáo, trong đó đạo đức tôn giáo và vốn xã hội chính là nhân tố quan trọng tạo ra nguồn lực tôn giáo.

2. Tổng quan về Phật giáo và một số ảnh hưởng đại dịch COVID-19 ở T hành phố Hồ Chí Minh

Phật giáo là tôn giáo gắn liền với quá trình hình thành, phát triển Sài Gòn - Gia Định - Thành phố Hồ Chí Minh nên từ lâu ảnh hưởng đến sinh hoạt văn hóa - xã hội của cư dân vùng đất này. Nhiều ngôi cổ tự tồn tại đến nay như: Giác Lâm, Giác Viên, Phụng Sơn,... cho thấy Phật giáo đóng góp vào việc làm giàu giá trị lịch sử - văn hóa của thành phố. Trước năm 1975, thành phố là nơi ra đời và đóng trụ sở trung ương nhiều tổ chức Phật giáo (Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất, Giáo hội Phật giáo Cổ truyền Việt Nam, Giáo hội Tăng già Khất sĩ Việt Nam, Hội Phật học Nam Việt, Giáo hội Tăng già Nguyên thủy Việt Nam, Giáo hội Thiên thai Giáo quán tông,...). Vì vậy, nhiều hoạt động, sự kiện Phật giáo Việt Nam nổi bật trong thế kỷ XX diễn ra tại đây, tiêu biểu nhất là Phong trào Chấn hưng Phật giáo nửa đầu thế kỷ XX, Phong trào Phật giáo năm 1963, đặc biệt là quá trình vận động thống nhất Phật giáo từ sau năm 1975 đến năm 1981. Bên cạnh đó, thành phố là cửa ngõ giao thương với nhiều nước, cho nên Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh có điều kiện thuận lợi tiếp xúc, giao lưu với Phật giáo các nước Sri Lanka, Ấn Độ, Thái Lan, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản,... Thành phố Hồ Chí Minh là một đô thị có nền kinh tế phát triển mạnh, tính cách con người vốn thân thiện, xem trọng việc quan tâm và chia sẻ với người nghèo khó, nên Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh thường xuyên đóng góp từ thiện xã hội, nhất là hoạt động phát quả tình thương cho dân nghèo không chỉ ở thành phố mà còn nhiều địa phương vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh trong cả nước. Năm 2023, ước tính kinh phí hoạt động từ thiện xã hội Phật giáo thành phố là 746 tỷ đồng. Phật giáo thành phố hiện có 13.240 tăng ni, 1.469 tự viện và 12 điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung. Về mặt tổ chức, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm quản lý 22 đơn vị trực thuộc, gồm Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thành phố Thủ Đức và 21 đơn vị quận, huyện [6, tr.3]. Tham gia sinh hoạt, đóng góp vào sự ổn định, phát triển Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh là ba hệ phái: Bắc tông, Nam tông (Kinh và Khmer), Khất sĩ. Về mục tiêu, phương hướng hoạt động trong thời gian tới, Ban Trị sự Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

“Bên cạnh không ngừng sáng tạo, đa dạng công tác Phật sự nhằm đáp ứng nhu cầu tu học của Tăng Ni, Phật tử, tín đồ và nhân dân thành phố với mục tiêu xây dựng và phát triển bền vững khối đại đoàn kết dân tộc, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trên các

lĩnh vực đạo đức, văn hóa, xã hội, tâm linh... góp phần ổn định an ninh trật tự, tăng trưởng kinh tế, hướng đến xây dựng thành phố thông minh trong thời kỳ hội nhập phát triển, đồng hành cùng chính quyền và nhân dân thành phố trong sự nghiệp xây dựng “Thành phố văn minh, hiện đại, thân thiện, nghĩa tình.”” [6, tr.1] Đại dịch COVID-19 diễn ra năm 2020, 2021 gây ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế - xã hội nước ta. Đại dịch này có quy mô toàn cầu, chưa từng có trong lịch sử, diễn biến phức tạp, khó dự báo. Riêng với Việt Nam thì chưa có tiền lệ, hoàn toàn chưa có kinh nghiệm đối phó, bị hốt hắng và bị động nhiều mặt khi ứng phó với đại dịch này. Đại dịch COVID-19 đã tác động lên các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam, cụ thể là: xóa bỏ nhiều thành tựu đạt được trong một số mục tiêu (tăng trưởng, việc làm,...), làm chậm lại tiến trình thực hiện mục tiêu khác (thu nhập, giáo dục), buộc phải cấu trúc lại, phân bổ lại nguồn lực còn hạn chế của đất nước cho một số ưu tiên cấp thiết hơn, đặt biệt trong lĩnh vực y tế và sức khỏe [7, tr.14-15]. Trong lúc ứng phó với đại dịch này, với tinh thần phụng sự nhân sinh, bằng nguồn lực và điều kiện sẵn có, các tôn giáo hỗ trợ rất lớn cho xã hội bằng các việc làm thiết thực, phù hợp từng giai đoạn chống dịch bệnh theo chủ trương của chính quyền thành phố, đó là: cung cấp nhu yếu phẩm cần thiết, hỗ trợ trang thiết bị y tế, đóng góp quỹ ủng hộ vaccine, cử tu sĩ, tín đồ tham gia tuyến đầu chống dịch,... Những hỗ trợ của các tôn giáo mang tính thiết thực, hiệu quả giúp cộng đồng xã hội dần vượt qua khó khăn và ổn định đời sống. Qua đây cho thấy nguồn lực tôn giáo có vai trò quan trọng và rất lớn, nhất là đối với đất nước ta trong thời điểm đối mặt những thử thách, cam go. Ngoài ra, việc phát huy nguồn lực tôn giáo cũng chính là phát huy tinh thần đoàn kết của dân tộc ta.

Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương bị tác động nặng nề nhất bởi đại dịch này, nhất là đợt thứ tư (từ ngày 27/4/2021 đến ngày 31/12/2021). Thời điểm này, dịch COVID-19 lan rộng khắp cả nước, nhất là tại Thành phố Hồ Chí Minh, biến chủng Delta hoành hành làm cho diễn biến dịch ngày một khốc liệt hơn. Đợt bùng phát dịch lần thứ tư diễn biến nhanh chóng, ngày một phức tạp và nguy hiểm, số ca nhiễm tăng nhanh, triệu chứng nặng và tỷ lệ tử vong cao, phần lớn đều do biến chủng Delta gây ra. Những tác động, ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 để lại hậu quả nặng nề đối với hoạt động kinh tế, văn hóa - xã hội của thành phố.

Về kinh tế, năm 2021, sự bùng phát dịch bệnh làm cho kinh tế thành phố tăng trưởng âm, tốc độ tăng trưởng các ngành giảm mạnh, chuỗi cung ứng bị đứt gãy, thiếu hụt lao động,... Tình hình sản xuất kinh tế trên địa bàn thành phố gặp nhiều khó khăn, khoảng

415.000 doanh nghiệp bị ảnh hưởng với 3,2 triệu lao động (trong đó 2.000 doanh nghiệp bị tạm dừng hoạt động hoặc giải thể với gần 63.000 lao động). Thiệt hại kinh tế năm 2020 và 2021 của thành phố do đại dịch gây ra khoảng 273.000 tỷ đồng, tương đương 11,9 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng năm 2021 không đạt chỉ tiêu. Thành phố ghi nhận mức tăng trưởng âm cao nhất từ khi Đổi mới đến nay [8, tr.49].

Về phương diện văn hóa - xã hội: Khi dịch bệnh bùng phát thì xã hội giãn cách và cách ly nên dẫn đến tâm lý người dân trở nên nặng nề với các triệu chứng lo âu, căng thẳng, hoang loạn. Chất lượng giáo dục bị ảnh hưởng bởi học trực tuyến, đội ngũ cán bộ y tế bỏ việc, đói nghèo gia tăng, nhất là nhóm dễ bị tổn thương,... Đồng hành cùng chính quyền, hỗ trợ người dân thành phố là các tổ chức, cơ sở tôn giáo. Họ đã tích cực đóng góp vật chất, hỗ trợ tinh thần cho cộng đồng dân cư để khắc phục khó khăn, từng bước vượt qua đại dịch, trong đó không thể không nhắc đến Phật giáo - tôn giáo có quá trình đồng hành, đóng góp lớn cho sự phát triển thành phố trước nay.

Đến nay, chưa có thống kê mang tính đầy đủ nhất về toàn bộ những đóng góp trong đại dịch COVID-19 của các tổ chức, các cơ sở tôn giáo ở Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, *Báo cáo tình hình các tôn giáo có liên quan đến dịch Covid-19* của Ban Tôn giáo Thành phố Hồ Chí Minh (tính đến tháng 10/2021) ghi nhận các khoản đóng góp hỗ trợ nguồn kinh phí mua vaccine, dụng cụ y khoa, phương tiện vận tải để tăng cường cho công tác phòng chống dịch COVID-19 của một số tôn giáo như sau: Phật giáo đóng góp hơn 100 tỷ đồng, Công giáo ủng hộ 3 tỷ đồng cùng nhiều trang thiết bị y tế trong điều trị, Tin Lành miền Nam (Việt Nam) hỗ trợ 1,1 tỷ đồng, 100 máy cung cấp oxy cho bệnh nhân điều trị COVID-19 với tổng số tiền 51.500 USD [9, tr.6]. Những đóng góp này mang ý nghĩa thiết thực nhằm hỗ trợ y tế trong việc phòng, điều trị bệnh COVID-19.

3. Những hỗ trợ cộng đồng của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh trong đại dịch COVID-19

Thời điểm đại dịch COVID-19 bắt đầu lây nhiễm và lan rộng, trực tiếp tác động nặng nề đối với xã hội, Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh, bên cạnh tuân thủ quy định về giãn cách xã hội theo chỉ thị của chính quyền, đã tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của chính quyền các cấp thành phố đóng góp ủng hộ cho các cộng đồng dân cư gặp khó khăn, những khu cách ly, các bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19,... Không chỉ dừng lại ở phương diện vật chất, nhiều tăng, ni tiến hành hỗ trợ tinh thần cho tín đồ bằng nghi lễ,

thực hành thiền định để ổn định tinh thần, xoa dịu nỗi lo sợ. Vì vậy, sự hỗ trợ cộng đồng của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh trong đại dịch COVID-19 gồm 2 phương diện: vật chất và tinh thần.

Những hỗ trợ vật chất: Phật giáo hỗ trợ vật chất cho cộng đồng dân cư, khu cách ly và các bệnh viện dã chiến chủ yếu ở 2 lĩnh vực chính: hỗ trợ lương thực thực phẩm, hỗ trợ thuốc men, trang thiết bị y tế và kinh phí mua vaccine.

- Hỗ trợ lương thực, thực phẩm: Hỗ trợ này mang tính lâu dài, xuyên suốt và mang lại ý nghĩa thiết thực đối với nhiều người cần lương thực, thực phẩm ở các khu dân cư bị cách ly cũng như số đông những người nghèo khổ, người ở trọ và công nhân ở thành phố trong thời điểm dịch bắt đầu lây lan và hoành hành. Thời điểm giãn cách xã hội đầu năm 2020, nhiều ngôi chùa thành phố triển khai xây dựng mô hình cây ATM gạo, mô hình phiên chợ 0 đồng, phiên chợ nghĩa tình (chùa Từ Nghiêm - phường Vườn Lài, chùa Bửu Đà - phường Hòa Hưng, chùa Vĩnh Xương - phường Nhiều Lộc,...), phát lương thực, thực phẩm cùng nhu yếu phẩm cần thiết cho người dân. Đến thời điểm dịch bùng phát trong cộng đồng, nhiều tự viện phối hợp chính quyền địa phương tiến hành phân phối lương thực (chủ yếu là gạo, mì, rau củ, trái cây, thịt, cá, trứng, nước tương, dầu ăn, cá hộp, thịt hộp,...) ở từng dân cư bị cách ly, khu nhà trọ, khu công nhân,... gặp thiếu thốn để giúp họ vượt qua đói kém, ổn định sinh hoạt tại chỗ. Các tự viện như chùa Giác Ngộ (phường Vườn Lài), chùa Phước Viên (phường Thạnh Mỹ Tây), chùa Phú Long (phường Cầu Kiệu), chùa Long Phước (phường Bình Thạnh), chùa Vĩnh Nghiêm (phường Xuân Hòa), chùa Pháp Võ (xã Nhà Bè), chùa Thanh Tâm (xã Bình Lợi), Hội Từ thiện Tường Nguyên (xã Nhà Bè),... xuất kinh phí nhà chùa để mua hoặc kêu gọi sự ủng hộ từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước ủng hộ lương thực để phát cho người nghèo và các khu cách ly đang cần thực phẩm để tồn tại từng ngày. Chùa Thanh Tâm thường xuyên hỗ trợ thực phẩm, nhất là nấu cơm, mỗi ngày bình quân khoảng 500 suất phát cho những xóm công nhân, khu dân cư nghèo thuộc xã Bình Lợi Hay chùa Long Phước (phường Bình Thạnh), chùa Phước Viên (phường Thạnh Mỹ Tây) tiến hành cấp phát lương thực cần thiết cho những khu vực bị cách ly, những người dân nghèo cần hỗ trợ trên địa bàn. Bên cạnh đó, mô hình bếp ăn thiện nguyện của chùa Vĩnh Nghiêm, Hội Từ thiện Tường Nguyên, chùa Nam Thiên Nhất Trụ mỗi ngày cấp phát hàng ngàn suất ăn cho người dân tại những khu vực phong tỏa để giúp họ ổn định đời sống. Không chỉ cung cấp cho những đối tượng khó khăn, các lực lượng tuyến đầu chống dịch COVID-19 nhận được hỗ trợ lương thực,

thực phẩm từ một số tự viện Phật giáo, gồm lực lượng công an, bộ đội, dân phòng trực các chốt, đội ngũ y bác sĩ tham gia phòng chống dịch, lực lượng tình nguyện viên,... để an tâm làm nhiệm vụ. Đặc biệt, báo cáo của Ban Trị sự Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận nhiều tự viện đã tổ chức nấu và cung cấp trên 50.000 suất cơm mỗi ngày cho các bệnh viện đã chiế thu dung và điều trị chuyên sâu bệnh nhân nhiễm COVID-19 [10, tr.4]. Chùa Vĩnh Nghiêm, Hội Từ thiện Tường Nguyên, chùa Giác Ngộ,... tích cực hỗ trợ một số bệnh viện này. Nhìn chung, với tinh thần “một miếng khi đói bằng một gói khi no”, nguồn lương thực, thực phẩm, nhất là các suất ăn, do các tự viện cung cấp miễn phí, đều duy trì đều đặn cho người nghèo, người ở trọ, người công nhân,... giúp họ không bị thiếu ăn, đói kém trước tình trạng không có đủ kinh phí hoặc khó tìm mua thực phẩm để sinh sống qua ngày, qua đó phần nào giúp ổn định tình hình an ninh trật tự xã hội tại nhiều khu dân cư trong giai đoạn dịch lây lan và hoành hành ở thành phố.

- Hỗ trợ thuốc men, trang thiết bị y tế và kinh phí mua vaccine: Hỗ trợ này của Phật giáo thực sự thiết thực đối với ngành y tế nói riêng và xã hội nói chung với mục đích nhằm khắc phục việc thiếu thốn trang thiết bị y tế để đối phó, vượt qua đại dịch COVID-19. Đặc biệt, vaccine là thứ quan trọng nhất để giúp hạn chế tử vong và tiến đến miễn dịch cộng đồng nhằm giúp cho xã hội hoạt động trở lại bình thường. Vì vậy, tăng ni, Phật tử Thành phố Hồ Chí Minh tích cực tham gia đóng góp kinh phí mua vaccine để tiêm cho cộng đồng dân cư theo chủ trương của thành phố. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh cho biết đã ra sức vận động tài chính góp quỹ mua vaccine cho đồng bào, góp quỹ tặng gần 20 xe cứu thương, máy X-quang di động, nhiều máy trợ thở, máy tạo oxy, oxy bình, mặt nạ và ống dẫn thở oxy,... cùng rất nhiều trang thiết bị và phương tiện y tế cần thiết khác cho các bệnh viện chuyên sâu và dã chiến thu dung điều trị bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố [10, tr.6]. Báo cáo của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận trong giai đoạn dịch bùng phát mạnh từ tháng 5 đến tháng 9/2021, Phật giáo thành phố đã ủng hộ tiền vào quỹ phòng, chống dịch COVID-19, quỹ vaccine và các thiết bị y tế phục vụ cho công tác phòng, chống dịch như xe cứu thương, ước khoảng 100 tỷ đồng [9, tr.6]. Ngoài ra, các tự viện hỗ trợ trang thiết bị y tế cho một số bệnh viện cũng như phát trực tiếp cho cộng đồng dân cư trong thời điểm dịch lây lan, bùng phát. Một số tự viện như chùa Từ Nghiêm (phường Vườn Lài), chùa Kiểu Đàm (phường Tăng Nhơn Phú), chùa Pháp Võ (xã Nhà Bè), Quan Âm tu viện (phường Cầu Kiệu),... nhiều lần trao tặng áo quần bảo hộ, khẩu trang, nước

rửa tay, nước xịt khuẩn, vitamin C,... cho lực lượng y tế nói riêng và lực lượng tuyến đầu tại chỗ nói chung để họ an toàn, vững tâm công tác phòng, chống dịch. Một số tự viện chủ động đến các bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19 hỗ trợ kinh phí mua oxy để điều trị bệnh nhân. Chùa Long Phước (phường Bình Thạnh) nhiều lần mua oxy trang bị cho Bệnh viện Bình Thạnh, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, Bệnh viện Nhân dân 115 để giúp khắc phục việc thiếu oxy điều trị bệnh nhân trong tình trạng nguy hiểm. Chùa Phú Long (phường Cầu Kiệu) hỗ trợ hàng ngàn túi y tế cho nhiều gia đình có người nhiễm bệnh bao gồm kit test, các loại thuốc cảm, thuốc đặc trị COVID-19 theo toa thuốc Bộ Y tế, vitamin C, cồn y tế, khẩu trang,... Ngoài ra, để động viên và tiếp sức lực lượng y tế tuyến đầu chống dịch, đại diện Phật giáo thành phố kết hợp Ban Tôn giáo Chính phủ, Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thăm, tặng quà đến Ban Giám đốc, đội ngũ y tế, tình nguyện viên tại các bệnh viện điều trị bệnh COVID-19, như: Bệnh viện Chợ Rẫy, các bệnh viện dã chiến số 02, 03, 10, 12, 13. Như vậy, việc hỗ trợ thuốc men, trang thiết bị y tế và kinh phí mua vaccine thông qua cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở thành phố cho thấy sự gắn kết chặt chẽ giữa Phật giáo và các cấp chính quyền, giữa Phật giáo với nhân dân thành phố, cùng chung tay hỗ trợ cộng đồng trong việc phòng chống dịch, khắc phục việc thiếu vaccine để đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân, hỗ trợ công tác điều trị bệnh của y bác sĩ tại các bệnh viện.

Những hỗ trợ tinh thần: Trong đại dịch COVID-19, Phật giáo hỗ trợ tinh thần cho cộng đồng bằng thực hành nghi lễ, hướng dẫn thiền định để giúp họ vượt qua những lo lắng, bất an.

- Hỗ trợ thực hành nghi lễ: Nghi lễ không chỉ là phương tiện bày tỏ niềm tin tôn giáo mà còn mang lại tác dụng cân bằng tâm lý, giúp tín đồ ổn định, bình tĩnh trước những bất an, sợ hãi, xoa dịu những nỗi mất mát trong cuộc sống. Cho nên, trong đại dịch COVID-19, nhiều tăng, ni hướng dẫn tín đồ nói riêng và cộng đồng nói chung cách thức thực hành nghi lễ để giúp ổn định tâm lý. Trong những lần giãn cách xã hội, nhiều tự viện tiến hành các thời khóa cầu nguyện online mỗi ngày và có nhiều người tham gia. Họ được nhà chùa hướng dẫn trì tụng các bài kinh, chú có công năng tiêu trừ tai ách bệnh tật, mang lại sự bình an của Phật giáo như: Kinh Dược sư, Kinh Châu báu, Kinh Phổ môn, Chú Đại bi, Chú Tiêu tai giáng cát tường, Chú Dược sư,... Vì vậy, không chỉ tham gia online, nhiều người tự hành trì những kinh, chú này mỗi ngày ở nhà để cầu nguyện bình an cho bản thân, gia đình, qua đó vơi đi những lo sợ khi dịch bệnh bùng phát,

có nhiều người qua đời. Cụ thể, chùa Long Phước (phường Bình Thạnh), chùa Phú Long (phường Cầu Kiệu) hướng dẫn những Phật tử nhiễm bệnh đang điều trị tại nhà hoặc ở các bệnh viện trì chú Dược Sư vào ly/chai nước để họ có chỗ dựa tâm linh khi đối diện bệnh tật. Đặc biệt, một số tăng, ni tham gia tình nguyện tại một số bệnh viện đã chiến trực tiếp hướng dẫn bệnh nhân là Phật tử hoặc có nhu cầu một số bài chú để tụng niệm mỗi ngày. Ngoài ra, việc hỗ trợ nghi lễ cho người mất vì dịch bệnh là cần thiết, quan trọng để giúp người thân, gia đình bớt đi những đau thương, mất mát, buồn tủi. Mỗi khi có bệnh nhân qua đời, chư tăng tình nguyện ở một số bệnh viện đã chiến, theo yêu cầu người thân, tiến hành hộ niệm bằng cách niệm danh hiệu Phật Di Đà cầu mong linh hồn người mất về Tây phương Cực lạc rồi mới tiến hành thủ tục hỏa táng thi thể. Trong giai đoạn dịch, nhiều chùa ở thành phố nhận ký tự hương linh người mất để cúng tuần thất, cúng cầu siêu theo nghi lễ truyền thống Phật giáo cho nhiều gia đình có thân nhân qua đời. Đặc biệt, thời điểm giãn cách hoàn toàn và có nhiều người nhiễm bệnh qua đời, theo chủ trương của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh, chùa Long Hoa (phường Vườn Lài) là nơi tiếp nhận gửi tạm hũ tro cốt người qua đời vì COVID-19 từ ban chỉ huy quân sự các địa phương bàn giao hoặc thân nhân ký gửi để nhà chùa cầu nguyện mỗi ngày. Điều này, về mặt tâm lý, đã giúp cho người thân và gia đình cảm thấy an tâm, bớt đau buồn vì vong linh người mất được nhà chùa cúng cơm, cầu siêu mỗi ngày, nhất là thực hành theo phong tục tang ma truyền thống người Việt. Năm 2022, vào dịp rằm tháng 7 (từ ngày 21-23/7/2025), Ban Trị sự Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành tổ chức Đại lễ tưởng niệm, kỷ siêu đồng bào tử vong và cán bộ, chiến sĩ hi sinh trong đại dịch COVID-19 tại Việt Nam Quốc Tự (phường Hòa Hưng). Hàng ngàn người dân có người thân mất trong đại dịch COVID-19 đăng ký cầu siêu và đến tham dự đại lễ này. Điều này mang lại ý nghĩa tâm lý đối với cộng đồng, đó là họ cảm thấy những người đã mất được cầu nguyện siêu thoát và tâm hồn người ngoại sau những đau thương, mất mát to lớn, nhất là cảm thấy phần nào làm tròn trách nhiệm với người thân đã mất vì dịch bệnh. Qua đó thể hiện rõ chức năng tâm lý của tôn giáo cũng như những giá trị nhân văn của nghi lễ Phật giáo mang lại cho tín đồ.

- *Hướng dẫn thiền định:* Đối với sức khỏe tinh thần, thiền định giúp tăng cường sự kiểm soát cảm xúc, cải thiện lo âu, căng thẳng, mang đến sự tập trung và điều chỉnh cảm xúc con người. Trong bối cảnh đại dịch lây lan, bùng phát, người dân phải tự cách ly nên không thể giao tiếp xã hội, rồi phải đối diện bệnh tật và sự chết chóc, đồng thời việc lâm vào mất mát, đau

thương khi có người thân qua đời đã làm cho người dân lo lắng, sợ hãi. Vì vậy, một số tăng, ni ở Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn tín đồ và những người có nhu cầu thực hành thiền định không chỉ mang lại sức khỏe tinh thần mà còn sức khỏe thể chất bằng việc duy trì luyện tập giúp cho hơi thở sâu, đều đặn. Chùa Long Phước (phường Bình Thạnh), tu viện Long Hưng (xã Tân Vĩnh Lộc),... thường xuyên tổ chức các khóa thiền online để hướng dẫn cách thực hành thiền cho nhiều người trong giai đoạn dịch. Ngoài ra, trong giai đoạn tự cách ly tại nhà hoặc khu cách ly, một số Phật tử và những người nhiễm bệnh được hướng dẫn thực hành ngồi thiền mỗi ngày, qua đây giúp họ bình tĩnh, an tâm và duy trì hơi thở ổn định. Tại một số bệnh viện đã chiến, tăng, ni tình nguyện làm nhiệm vụ chăm sóc bệnh nhân đã hướng dẫn một số người ngồi thiền nhằm tập trung hơi thở để bớt đi sự hoảng loạn, vốn có thể làm căng thẳng và gây ra chứng mất ngủ thường xuyên.

Qua khảo sát những hỗ trợ vật chất và tinh thần cho cộng đồng của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh, từ góc độ tiếp cận nguồn lực tôn giáo dựa vào vốn xã hội và đạo đức tôn giáo, chúng tôi nhận định sau đây:

- Những hỗ trợ vật chất và tinh thần cho cộng đồng trong đại dịch COVID-19 của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh chứng minh rằng việc nhận thức tôn giáo là một trong những nguồn lực phát triển đất nước là đúng đắn, có cơ sở khoa học và thực tiễn, nhất là khi Phật giáo - một tôn giáo có quá trình đồng hành cùng dân tộc qua hơn 2.000 năm lịch sử. Trong hoàn cảnh cả nước nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng gặp nhiều khó khăn khi ứng phó với đại dịch, Phật giáo và các tôn giáo khác nỗ lực đóng góp bằng năng lực sẵn có, không chỉ là vật chất cần thiết mà còn là chỗ dựa tinh thần để hỗ trợ người dân vượt qua khó khăn, dẫn ổn định cuộc sống. Ở đây, nguồn lực tôn giáo được bộc lộ toàn diện và mạnh mẽ, phát huy tối đa vừa là do tinh thần từ bi, cứu khổ cứu nạn để tích cực nhập thế, phụng sự nhân sinh của Phật giáo, vừa thể hiện sự đồng hành với lời kêu gọi hỗ trợ, đóng góp của nhà nước, chính quyền các cấp ở thành phố. Và qua đây cho thấy rõ, những giá trị đạo đức căn bản của Phật giáo định hình mục tiêu và lý tưởng sống của tín đồ Phật giáo. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh khẳng định điều này:

“Tập thể Ban Trị sự Phật giáo, Tăng Ni và Phật tử thành phố đã minh chứng Phật giáo là tôn giáo với tinh thần nhập thế, luôn đồng hành cùng dân tộc, nêu cao tinh thần đoàn kết cùng dân tộc trong những lúc khó khăn. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam nói riêng, Tăng Ni, Phật tử thành phố nói chung sẽ tiếp tục đóng góp, tham gia công tác thiện nguyện, hỗ trợ các chương trình an sinh xã hội, đặc biệt là công

tác phòng, chống dịch COVID-19 cùng thành phố, luôn thực hiện nghiêm các chỉ thị, chủ trương, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo thành phố trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.” [10, tr.3]

- Trong đại dịch COVID-19, để việc hỗ trợ cộng đồng được liên tục, đều đặn chính là nhờ vào vốn xã hội của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Robert Putnam, vốn xã hội, cũng như vốn vật chất hay vốn con người, đều là những loại “vốn” có khả năng làm tăng năng suất từ những tác động tương hỗ của các mối tương tác thông qua các mạng lưới xã hội, các quy tắc xã hội cũng như niềm tin của con người trong xã hội. Vì vậy, vốn xã hội có giá trị đối với những ai có khả năng sử dụng nó. Tuy nhiên, đóng góp quan trọng của Putnam đối với các khuynh hướng tiếp cận lý thuyết vốn xã hội chính là việc ông coi niềm tin của con người (trust) trong xã hội như một giá trị cốt lõi của vốn xã hội. Ngoài ra, vốn xã hội theo cách hiểu căn bản nhất bao gồm các thành tố: 1) Hệ thống các mạng lưới xã hội, 2) Niềm tin của con người trong xã hội, và 3) Khả năng kết nối để thực hiện công việc trong xã hội¹¹. Theo đó, từ nguồn dữ liệu thu thập được, nguồn vốn xã hội của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: 1) Những quan hệ mật thiết với cộng đồng Phật giáo các tỉnh, thành trong nước và ở nước ngoài, 2) Sự đồng hành của những thành phần khác nhau trong xã hội như doanh nhân, trí thức, văn nghệ sĩ,... và 3) Niềm tin vào giáo lý Phật giáo của Phật tử và những người yêu mến đạo Phật. Vì vậy, khi đại dịch COVID-19 xảy ra, hưởng ứng lời kêu gọi giúp đỡ người dân thành phố vượt qua khó khăn, tăng, i, Phật tử ở trong và ngoài nước, cùng nhiều thành phần khác nhau trong xã hội đã tích cực ủng hộ tài chính, trang thiết bị y tế, thuốc men, lương thực, thực phẩm cho nhiều tự viện để duy trì sự hỗ trợ lâu dài. Ở đây, Phật giáo trở thành mắc xích quan trọng trong việc kết nối các nguồn lực trong xã hội nhằm hỗ trợ cộng đồng hữu hiệu:

“Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều đợt vận động các cơ sở tự viện, Tăng Ni, Phật tử, tín đồ Phật giáo, những người yêu mến đạo Phật, thiện hữu tri thức, các mạnh thường quân, những nhà hảo tâm, doanh nhân, doanh nghiệp, cá nhân... trên địa bàn cùng đoàn kết hòa hợp, trên dưới một lòng, thể hiện lòng nhân ái, tùy tâm đóng góp trí lực, sức lực, tài lực thực hiện nhiều chương trình thiện nguyện cá nhân và tập thể, tự phát hay phối hợp với các tổ chức đoàn thể... đồng hướng về những mảnh đời bất hạnh, các cá nhân và gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống đời thường và trước bối cảnh dịch bệnh, các trẻ em mồ côi do ảnh hưởng đại dịch COVID-19.” [10, tr.4]

4. Một số giải pháp cho việc phát huy nguồn lực tôn giáo từ thành quả hỗ trợ cộng đồng trong đại dịch COVID-19 của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh

Trước khi xác định giải pháp, chúng ta cần phải xác định nguyên tắc trong phát huy nguồn lực tôn giáo. Điều này được một số nhà nghiên cứu đặt ra song song với việc thảo luận về nguồn lực tôn giáo. Đặt trong bối cảnh Việt Nam, Chu Văn Tuấn cho rằng: Việc phát huy nguồn lực tôn giáo là một quan điểm cần thiết trong bối cảnh thực tiễn các tôn giáo đã và đang có nhiều đóng góp tích cực cho sự phát triển xã hội cũng như quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Nguồn lực tôn giáo không khai thác sẽ rất lãng phí. Nhưng nguồn lực tôn giáo có thể trở thành nguồn lực cho phát triển đất nước hay không phụ thuộc vào nhiều yếu tố như mục đích, phương cách sử dụng và phát huy. Vì vậy, cần có những chính sách phù hợp [3, tr.113-114]. Đỗ Lan Hiền đặt vấn đề: “Khi chúng ta khai thác nguồn lực tôn giáo, không đòi hỏi nó phải như các tổ chức xã hội dân sự khác, dù ta mong muốn những nguồn lực của tôn giáo phục vụ xã hội ngày càng quy mô, chuyên nghiệp, hiệu quả thì hãy luôn nhớ “giữ tôn giáo ở đúng vị trí của nó”” [2, tr.110]. Trần Kỳ Đồng lưu ý phát huy nguồn lực tôn giáo cần tránh việc huy động dừng lại ở một phương thức duy nhất là tập trung vào lực (tiền tài và sức lực) đã và đang có của người tôn giáo. Nếu chỉ khai thác “lực” mà không tạo “nguồn” cho tôn giáo thì lực của tôn giáo sẽ cạn dần, chức năng đích thực tôn giáo khó có thể vẹn toàn. Phát huy nguồn lực tôn giáo phải tạo vốn xã hội cho tôn giáo là một cách nói khác đi để khẳng định: Vốn xã hội của tôn giáo chính là nguồn sản sinh các nguồn lực của một cộng đồng tôn giáo [5, tr.6]. Như vậy, phát huy nguồn lực tôn giáo cần có những chính sách phù hợp với đặc thù của tôn giáo, phải quan tâm tạo vốn xã hội cho tôn giáo để bồi dưỡng nhằm tiếp tục mở rộng, phát triển cả về chất lẫn lượng của nguồn lực tôn giáo trong xã hội.

Từ sự tiếp cận quan điểm về phát huy nguồn lực tôn giáo của các nhà nghiên cứu, tác giả mạnh dạn đề xuất một số giải pháp và phải đến từ hai phía:

- Thứ nhất, đạo đức tôn giáo vốn là cái gốc tạo nên giá trị và uy tín của tôn giáo đối với tín đồ lẫn cộng đồng xã hội, hay nói cách khác đây chính là “nguồn” của tôn giáo. Nhờ đó mà tôn giáo dễ dàng ảnh hưởng, phát triển, thậm chí là kiến tạo bản sắc văn hóa - xã hội cho cộng đồng. Những giá trị đạo đức của tôn giáo được biểu hiện cụ thể qua đường lối hoạt động của tổ chức tôn giáo, trong đời sống và ứng xử của chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo. Nhờ vào điều này mà tôn giáo xây dựng được uy tín trong cộng đồng, dễ dàng

tập hợp, kêu gọi, vận động tín đồ và các thành phần khác trong xã hội tham gia đóng góp vào các hoạt động an sinh xã hội, từ đó trở thành mắt xích trong việc kết nối các nguồn lực trong xã hội, tạo ra vốn xã hội của tôn giáo. Vì vậy, trong vấn đề phát huy nguồn lực tôn giáo, chúng ta cần hiểu rõ và khơi gợi các giá trị đạo đức tôn giáo song song các giá trị tinh thần cao quý của dân tộc trong việc tập hợp, kêu gọi tôn giáo đồng hành, nỗ lực đóng góp xây dựng, phát triển đất nước. Cụ thể, trong đại dịch COVID-19, nhiều tăng i, Phật tử ở Thành phố Hồ Chí Minh không chỉ thể hiện lòng từ bi để cứu khổ cứu nạn, nhất là thực hiện chủ trương “Phụng sự chúng sanh tức cúng dường” của Giáo hội Phật giáo Việt Nam mà còn cho thấy tinh thần “thương người như thể thương thân”, “lá lành đùm lá rách” - một giá trị nhân văn cao đẹp của dân tộc ta. Bên cạnh đó, muốn phát huy tốt nguồn lực tôn giáo, chúng ta cần chú trọng đến việc tập hợp các chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo vào Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, bởi họ là những người đại diện tiêu biểu cho đạo đức tôn giáo, thể hiện nhân cách tôn giáo cao đẹp cả trong suy nghĩ và lối sống cùng với tấm lòng yêu nước, thương nòi của cha ông. Cần xem rằng việc tập hợp được họ chính là góp phần huy động, phát huy vai trò vốn xã hội của tôn giáo vào việc củng cố khối đại đoàn kết của dân tộc ta trong giai đoạn bước vào kỷ nguyên mới. Cần nói thêm, những đóng góp của họ cho xã hội, cho đất nước cần được tuyên dương, vinh danh kịp thời, đúng lúc để tạo động lực cho các tôn giáo tiếp tục đồng hành đóng góp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Cụ thể, sau đại dịch COVID-19, nhiều vị tăng, i có nhiều đóng góp hỗ trợ cộng đồng ở Thành phố Hồ Chí Minh được nhà nước, Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng nhiều huân chương, bằng khen. Điều này tiếp tục khích lệ tinh thần đóng góp vì an sinh xã hội của Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Thứ hai*, nhà nước phải có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tôn giáo phát huy nội lực của mình không chỉ lan tỏa giá trị văn hóa đạo đức trong lĩnh vực tinh thần cộng đồng mà còn khuyến khích các tổ chức tôn giáo được tham gia vào các hoạt động kinh tế đúng với quy định của pháp luật và tôn chỉ mục đích của giáo hội để tự tạo nguồn lực kinh tế thay vì chỉ phụ thuộc vào sự “quyên góp tùy tâm” từ tín đồ. Có thể nói, đây là giải pháp căn cơ nhất trong tạo lập vốn kinh tế - xã hội của các tôn giáo. Bản thân các tổ chức tôn giáo cũng phải thấy rõ sự lúng túng của “tư duy kinh tế thị trường là tất cả vì lợi nhuận” để quyết định tham gia hay không tham gia hoạt động kinh tế theo cơ chế thị trường. Do đó, nếu tham gia các tổ chức tôn giáo cần có sự hỗ trợ từ lý thuyết cho đến những bước đi trong

thực tế từ các doanh nhân là tín đồ tôn giáo. Cả hai sự hỗ trợ này phải đưa ra được các dự liệu phù hợp với hoạt động kinh doanh của các tổ chức tôn giáo, vốn có những đặc thù nhất định. Giữ được mình trong vòng xoáy của kinh tế thị trường cũng không dễ dàng. Dám chấp nhận tham gia sàng lọc để tồn tại đúng với chức năng “chữa lành” thế gian hay không là cả vấn đề nội lực từ nội tâm của tôn giáo. Hiện nay, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo của nhà nước Việt Nam quy định tại Điều 30 như sau: Tổ chức tôn giáo là pháp nhân phi thương mại kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận [12, tr.32]. Vì vậy, để các tổ chức tôn giáo có thể tham gia vào hoạt động kinh tế, tạo ra lợi nhuận nhằm duy trì, phát triển tổ chức cũng như tạo nguồn vốn để chủ động phục vụ an sinh xã hội thì cần thảo luận và bàn bạc kỹ hơn, nhất là từ các nhà chuyên môn, người làm chính sách tôn giáo, đại diện các tổ chức tôn giáo trong thời gian tới để góp phần hoàn thiện chính sách công nhà nước về tôn giáo, đáp ứng tình hình thực tế hoạt động tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.

- *Thứ ba*, muốn phát huy nguồn lực tôn giáo rất cần đến sự hỗ trợ và quan tâm kịp thời, đúng lúc của chính quyền, nhất là các cơ quan làm công tác nhà nước về tôn giáo ở cấp cơ sở hiện nay. Công tác nhà nước về tôn giáo nói chung, công tác tập hợp, vận động tôn giáo nói riêng, không chỉ dừng lại ở một chiều phổ biến như trước nay là chỉ kêu gọi sự đóng góp từ các tổ chức, các chức sắc, chức việc và tín đồ tôn giáo mà còn ở chiều ngược lại đó là sự giúp đỡ, hỗ trợ của chính quyền nhằm giải quyết nhanh chóng những vấn đề khó khăn mà họ đang gặp phải. Từ đó giúp hạn chế việc tồn tại những tâm tư, giải tỏa lo lắng, băn khoăn từ bản thân chức sắc, chức việc tôn giáo. Chẳng hạn, trong đại dịch COVID-19, để tránh sự lo lắng nhiễm bệnh, thiếu thốn nhu yếu phẩm, chính quyền các cấp ở Thành phố Hồ Chí Minh nhanh chóng lên phương án, kế hoạch tiêm vaccine cho nhiều tăng i là lãnh đạo Trung ương Giáo hội, thành viên Ban Trị sự Phật giáo Việt Nam thành phố cùng nhiều trụ trì các tự viện, đồng thời tiến hành cung cấp nhu yếu phẩm cần thiết cho một số ngôi chùa gặp khó khăn. Đáp ứng nhu cầu cần nơi điều trị chuyên sâu cho các tăng i chẳng may nhiễm bệnh trong giai đoạn dịch bùng phát, chính quyền thành phố dành riêng khu vực 300 giường bệnh để hỗ trợ điều trị cho chức sắc, tín đồ của Phật giáo tại Bệnh viện dã chiến thu dung số 10 (phường An Khánh) [9, tr.7]. Những việc làm này đã tạo niềm tin cho các tăng i vừa an tâm tu hành tại chùa vừa hưởng ứng lời kêu gọi của nhà nước nỗ lực đóng góp vật chất, tinh thần cho cộng đồng xã hội trong thời gian đại dịch COVID-19 bùng phát.

6. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh. Báo cáo tóm tắt tổng kết công tác Phật sự nhiệm kỳ 2017-2022; 2022.
7. Viện Nghiên cứu phát triển bền vững (Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam). Covid-19 đại dịch và những vấn đề đặt ra đối với phát triển bền vững. Hà Nội: Khoa học Xã hội; 2020.
8. Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh. Cuộc chiến phòng chống dịch Covid-19 của lực lượng vũ trang Thành phố Hồ Chí Minh. Hà Nội: Chính trị sự thật; 2022.
9. Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh). Báo cáo tình hình các tôn giáo có liên quan đến Covid-19; 2021.
10. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh. Một số thành tích trong công tác phòng chống đại dịch Covid-19; 2022.
11. Vốn xã hội từ lý thuyết đến thực tiễn ở Việt Nam; 2013. Available from: <https://tiasang.com.vn/-dien-dan/von-xa-hoi-tu-ly-thuyet-den-thuc-tien-o-viet-nam-6145>.
12. Quốc hội. Luật Tín ngưỡng, tôn giáo hiện hành (năm 2016) và văn bản hướng dẫn thi hành. Hà Nội: Chính trị quốc gia sự thật; 2016.
13. Đỗ Quang Hưng. Tôn giáo cũng là một nguồn lực trí tuệ. Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo. 2010;(7).

Promoting religious resources: Insights from the Buddhist practicing experience in Hồ Chí Minh City during the COVID-19 pandemic

Duong Hoang Loc *



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

ABSTRACT

The concept of religious resources and how to leverage them for national development is a topic of current debate among policymakers, religious leaders, and researchers in Vietnam, a country embarking new era with considerable challenges. Drawing inspiration from the community support of Hồ Chí Minh City Buddhism during the COVID-19 pandemic, the author identifies practical approaches to promoting religious resources and suggesting relevant solutions. The results shows Hồ Chí Minh City Buddhism significantly contributed to pandemic relief, offering both material aid (food, medicine, medical equipment, vaccine funding) and spiritual support (rituals, meditation guidance). This affirms that religious resources are a suitable, practical, and scientific contributor to national development. Hence, the article suggests proposals for promoting religious resources in Vietnam today.

Key words: religious resources, Buddhism, Hồ Chí Minh City, COVID-19 pandemic

University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Correspondence

Duong Hoang Loc, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Email: loc.tnctg@hcmussh.edu.vn

History

- Received: 09-04-2025
- Revised: 11-08-2025
- Accepted: 08-12-2025
- Published Online: 05-02-2026

DOI :

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v10i1.1154>



Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Cite this article : Loc D H. Promoting religious resources: Insights from the Buddhist practicing experience in Hồ Chí Minh City during the COVID-19 pandemic. *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2026; 10(1):3326-3336.